



BÀN THÊM VỀ GIẢI PHÁP TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP TỈNH AN GIANG

THS. NGUYỄN HỮU THỊNH - Trường Chính trị Tôn Đức Thắng *

Mặc dù bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng ngành Nông nghiệp tỉnh An Giang vẫn đạt được mức tăng trưởng ổn định; lúa gạo và cá tra đóng góp rất lớn vào giá trị kim ngạch xuất khẩu. Nông nghiệp chuyển dần từ sản xuất theo chiều rộng sang chiều sâu, nhưng phát triển nông nghiệp vẫn còn nhiều hạn chế. Để tái cơ cấu nông nghiệp An Giang thành công cần nhiều giải pháp đồng bộ.

Từ khóa: Nông nghiệp, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xuất khẩu nông sản

Despite difficulties and challenges, the agriculture of An Giang still obtains stable economic growth, the key products such as rice and fish have been contributed significantly to the export value. Agriculture of the province is shifting from in-width to in-depth production, however, there are still limitations. To ensure successful restructure of agriculture of An Giang, it is necessary to have consolidated solutions. This paper studies the practice and detailed solutions to the agriculture of An Giang province for the authority reference.

Keywords: Agriculture, agriculture restructuring, rural economy, agriculture export

Ngày nhận bài: 8/11/2017

Ngày hoàn thiện biên tập: 26/11/2017

Ngày duyệt đăng: 26/11/2017

Thực trạng tái cơ cấu nông nghiệp tỉnh An Giang

Ngày 02/06/2015, UBND tỉnh An Giang ban hành Quyết định 929/QĐ-UBND, về việc phê duyệt Đề án "Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020" với mục tiêu: Duy trì tốc độ tăng trưởng của ngành nông nghiệp, nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh thông qua năng suất, chất lượng, hiệu quả và giá trị gia tăng nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng và đẩy mạnh xuất khẩu; Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng bình quân ngành nông nghiệp là 3,35%/năm trong giai

đoạn 2015-2020; Chuyển dịch kinh tế nông nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng ngành thủy sản, phát triển chăn nuôi; giảm tỷ trọng kinh tế ngành trồng trọt, ổn định lâm nghiệp. Phát triển các ngành nghề dịch vụ nông thôn; Nâng cao thu nhập và cải thiện điều kiện sống cho cư dân nông thôn nhằm góp phần đảm bảo mục tiêu ổn định hệ thống chính trị, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia (kể cả an ninh dinh dưỡng) và giảm nghèo.

Thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, An Giang đã chuyển dịch kinh tế nông nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng ngành thủy sản, phát triển chăn nuôi; giảm tỷ trọng kinh tế ngành trồng trọt, ổn định lâm nghiệp; Phát triển các ngành nghề dịch vụ nông thôn. Hiện nay, Tỉnh đang triển khai mạnh tái cơ cấu nông nghiệp sâu rộng đến từng địa phương và các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp.

Tỉnh quy hoạch vùng sản xuất lúa giống tập trung quy mô 22.000 ha phục vụ nhu cầu giống các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, phạm vi cả nước và xuất khẩu sang Campuchia; Quy hoạch vùng sản xuất lúa gạo phục vụ xuất khẩu tập trung theo hướng nâng cao chất lượng (tiêu chuẩn GlobalGAP, VietGAP...) dựa trên cơ sở lợi thế của từng huyện với quy mô 80.000 nghìn ha có liên kết doanh nghiệp tiêu thụ.

Ngoài ra, An Giang còn thực hiện vùng sản xuất các giống lúa đặc sản của vùng Bảy Núi như lúa Nàng nhen 600 ha ở Tri Tôn và Tịnh Biên, lúa mùa nổi tại Tri Tôn 400 ha và việc quy hoạch này phải có gắn kết chuỗi liên kết doanh nghiệp tiêu thụ. Đặc biệt, đối với vùng sản xuất lúa mùa nổi, tiến hành xây dựng thành vùng sản xuất sản phẩm sạch, giàu hữu cơ (có kết hợp phát triển du lịch lúa mùa nổi) cung cấp cho thị trường trong nước thông qua các



hệ thống siêu thị Coopmart và Metro và phần còn lại tập trung một số thị trường cao cấp tiềm năng như: Úc, Đan Mạch, Hà Lan... thông qua các Chương trình hợp tác Quốc tế để giới thiệu sản phẩm này.

An Giang đã triển khai thực hiện quy hoạch vùng chuyên canh rau màu với quy mô 26.000 ha; Thực hiện quy hoạch một số loại rau màu có ưu thế như đậu nành rau, bắp non... nhằm ổn định và quản lý tốt chất lượng sản phẩm phục vụ cho thị trường xuất khẩu. Một số loại cây màu như: bắp lai ở An Phú, Tân Châu... sẽ gắn kết công ty Ecofarm, AFiex để tiến hành sản xuất phục vụ nhu cầu chế biến thức ăn trong chăn nuôi. Một số loại rau màu khác như: ớt, cải, dưa leo... sẽ tập trung sản xuất để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ ở các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Tỷ trọng ngành Trồng trọt trong cơ cấu giá trị sản xuất mỗi năm giảm 1%; Tỷ trọng ngành Chăn nuôi tăng nhẹ. So với yêu cầu đặt ra, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nội bộ ngành nông nghiệp vẫn còn chậm, tỷ trọng nông nghiệp còn cao, trồng trọt còn chiếm (79%) và cây lúa là cây trồng chủ yếu.

Theo số liệu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn An Giang, tổng diện tích gieo trồng cả năm 2016 của Tỉnh đạt 727,7 ngàn ha, tăng 2,89% so cùng kỳ (tăng gần 20,5 ngàn ha), trong đó: Diện tích lúa đạt gần 669.022 ha (tăng 24.764 ha) so cùng kỳ năm 2015 và diện tích hoa màu các loại gieo trồng khoảng 60,4 ngàn ha, bằng 95,83% (giảm 2.626 ha) so cùng kỳ năm 2015.

Dịch bệnh trên gia súc, gia cầm tiếp tục được kiểm soát tốt, nhưng do giá cả thiếu ổn định nên tổng đàn giảm so cùng kỳ. Đàn trâu có 3.646 con (bằng 89,96%); đàn bò hiện có 89.503 con (bằng 90,69%); đàn heo khoảng 120.188 con (bằng 99,4%). Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng cả năm ước đạt 35.226 tấn, bằng 95,62% (giảm 733 tấn) so cùng kỳ. Trong đó, sản lượng thịt trâu bò hơi 10.812 tấn, bằng 99,62 (giảm 41 tấn); sản lượng thịt lợn hơi 17.800 tấn, bằng 100,49% (tăng 86 tấn); sản lượng thịt gia cầm 6.604 tấn, bằng 89,33% (giảm 789 tấn).

Diện tích rừng trồng được chăm sóc đạt 80,6 ha, đạt 100% kế hoạch. Thực hiện trồng 74,7 ha rừng phòng hộ tại 02 huyện Tịnh Biên và Tri Tôn; trồng mới 4,9 triệu cây phân tán. Diện tích nuôi trồng thủy sản được thu hoạch đạt 2.341 ha (kể cả diện tích sản xuất giống), bằng 95,55% so cùng kỳ (trong đó diện tích nuôi cá tra là 1.200 ha, bằng 97,41%); tuy nhiên, số lồng bè thả nuôi được thu hoạch cả năm ước đạt 3.389 cái, tăng 18,50%. Sản lượng thủy sản thu hoạch

cả năm là 351 ngàn tấn, tăng 0,82% so cùng kỳ, tuy nhiên cơ cấu về loài thủy sản thả nuôi có sự thay đổi, số lượng cá rô phi và cá lóc tăng nhiều nên góp phần tăng giá trị sản xuất ngành thủy sản.

Tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2017 đạt gần 13.570,7 tỷ đồng. Lĩnh vực trồng trọt với giá trị sản xuất đạt gần 11.699,8 tỷ đồng. Tổng sản lượng lúa giảm 2,69% (giảm 46,7 ngàn tấn) nhưng riêng sản lượng nếp tăng 70,24% (tăng 213 ngàn tấn), đã góp phần làm cho giá trị sản xuất cây lúa tăng 4,22% (tăng 373,8 tỷ đồng).

Bên cạnh đó, do có diện tích cho sản phẩm tăng, nên tổng giá trị sản xuất các sản phẩm cây lâu năm cũng tăng 19,81% (tăng 136 tỷ đồng). Ngành Lâm nghiệp đạt 149,9 tỷ đồng, chủ yếu do tăng sản lượng gỗ và củi khai thác. Đối với ngành Thủy sản, dù sản lượng các loại thủy sản nuôi trồng, khai thác đều giảm, nhưng nhờ thay đổi cơ cấu loại thủy sản nuôi và số lượng sản xuất giống tăng 126 triệu con nên tổng giá trị sản xuất ngành Thủy sản đạt gần 3.759,2 tỷ đồng, bằng 101,77% (+65,3 tỷ đồng) so cùng kỳ...

Dù đạt được một số kết quả trong nông nghiệp nhưng sản xuất nông nghiệp của Tỉnh cũng còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế, đó là: Tỷ trọng ngành Trồng trọt trong cơ cấu giá trị sản xuất mỗi năm giảm 1%; Tỷ trọng ngành Chăn nuôi tăng nhẹ. So với yêu cầu đặt ra, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nội bộ ngành nông nghiệp vẫn còn chậm, tỷ trọng nông nghiệp còn cao, trồng trọt còn chiếm (79%) và cây lúa là cây trồng chủ yếu. Mặc dù năng suất, sản lượng không ngừng được nâng lên, giá thành hạ nhưng sức cạnh tranh yếu, thương hiệu sản phẩm chưa hình thành nên luôn tiềm ẩn nguy cơ rủi ro khi thị trường có biến động. Rau màu, chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng có tỷ trọng đáng kể trong cơ cấu kinh tế nông nghiệp là những ngành hàng có tiềm năng và lợi thế so sánh nhưng chậm chuyển dịch, do sản xuất đa phần vẫn nhỏ lẻ. Biến đổi khí hậu hiện hữu ngày càng rõ hơn; các hiệp định thương mại tự do được ký kết, dự kiến thuế của nhiều sản phẩm thịt nhập khẩu sẽ bằng 0 gây khó khăn cho chăn nuôi trong Tỉnh.

Giải pháp đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp An Giang

Để thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, thời gian tới, tỉnh An Giang cần thực hiện các giải pháp sau:

Một là, tổ chức lại sản xuất. Hoàn thiện, phát triển các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị để có mối liên kết bền vững; tổ chức chăn nuôi theo liên kết chuỗi giá trị... Tiếp tục nhân rộng mô hình "Cánh đồng mẫu lớn", gắn với xây dựng thương hiệu gạo. Thực hiện các mô hình kinh tế hợp tác của



hợp tác xã kiểu mới gắn kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm lúa gạo. Tiếp tục thực hiện chuỗi liên kết cho sản phẩm đậu nành rau và bắp non. Xây dựng các điểm bán hàng nông sản an toàn tại các chợ, siêu thị nhằm đẩy mạnh đầu ra và phục vụ nhu cầu đảm bảo chất lượng người tiêu dùng.

Đồng thời, rà soát quỹ đất, ưu tiên bố trí đất để phát triển trang trại. Đầu tư thủy lợi cho các vùng sản xuất gắn với các mô hình sinh kế vào mùa nước nổi. Hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi vùng trồng hoa màu nhưng chưa ổn định hoặc trồng màu luân canh lúa chuyển sang chuyên trồng màu; vùng sản xuất lúa tôm hiện có và mở rộng diện tích toàn vùng theo quy hoạch và những nơi có điều kiện.

Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020” hướng đến mục tiêu: Duy trì tốc độ tăng trưởng của ngành Nông nghiệp; Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng bình quân ngành Nông nghiệp là 3,35%/năm trong giai đoạn 2015-2020; Chuyển dịch kinh tế nông nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng ngành Thủy sản, phát triển chăn nuôi; giảm tỷ trọng kinh tế ngành Trồng trọt...

Hai là, đối với giải pháp về thị trường, tỉnh An Giang sẽ đẩy mạnh công tác hỗ trợ quảng bá, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường trong và ngoài nước có tiềm năng;

Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch ngành, quy hoạch ứng dụng công nghệ cao, chuyển dịch phát triển rau màu, chăn nuôi heo phù hợp với thực tế thị trường, lợi thế của tỉnh.

Bên cạnh đó, cần định vị sản phẩm và bộ giống nông sản, các giống chăn nuôi, thủy sản xây dựng các quy trình kỹ thuật chuẩn để tiến tới xây dựng thương hiệu và quảng bá sản phẩm; Hình thành các chuỗi giá trị và quy hoạch lại vùng nguyên liệu cho nhóm sản phẩm đã định vị nhằm tập trung theo các phân khúc thị trường; Tăng cường kiểm soát dư lượng trên từng sản phẩm đã định vị phục vụ xây dựng thương hiệu.

Ba là, đối với việc thu hút đầu tư trong nông nghiệp: Triển khai thực hiện Đề án tạo quỹ đất; vận dụng có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đầu tư của Trung ương, của Tỉnh phù hợp với nhu cầu thực tiễn nhằm thu hút mạnh các doanh nghiệp đầu tư. Đồng thời, nghiên cứu thành lập Quỹ hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp hoặc tăng quy mô vốn, mở rộng lĩnh vực, loại hình đầu tư của quỹ đầu tư phát triển tỉnh An Giang sẵn có để đủ lớn về nguồn vốn, để bảo lãnh vốn cho doanh nghiệp, cho vay ưu đãi

và hỗ trợ bù lãi suất.

Triển khai có hiệu quả Nghị định 55/2015/NĐ-CP, ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn thủy lợi phí, bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, vốn các dự án ODA ưu tiên bố trí triển khai các chương trình phát triển nông nghiệp, trọng tâm cho thu hút đầu tư trong nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp, xây dựng, nhân rộng cánh đồng lớn, chuỗi giá trị và vùng chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi... Ngoài ra, tập trung đầu tư hoàn chỉnh hệ thống giao thông thủy lợi nội đồng, nhằm đẩy mạnh cơ giới hóa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

Bốn là, về khoa học công nghệ, sẽ tập trung nguồn lực triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Tạo điều kiện thuận lợi nhất hỗ trợ việc xác lập quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả... đối với các sản phẩm nghiên cứu thành công để tạo điều kiện khuyến khích đầu tư từ các tổ chức và cá nhân, tham gia; Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao mức đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp vào tăng trưởng nông nghiệp; Tăng cường vai trò phản biện xã hội của các hội, hiệp hội nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất.

Năm là, đào tạo những chuyên gia đầu ngành theo ngành hàng thuộc 8 vùng quy hoạch sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Đào tạo đội ngũ nguồn nhân lực chuyên môn cấp huyện nhằm phục vụ cho các mô hình kinh tế hợp tác, hợp tác xã, hợp tác xã kiểu mới... Đặc biệt, đẩy mạnh đào tạo cho những nông dân chuyển đổi nghề nghiệp từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp và dịch vụ; Nghiên cứu thành lập hoặc bổ sung chức năng, nhiệm vụ của một số đơn vị sự nghiệp, trọng tâm là thu hút đầu tư, dịch vụ tư vấn kỹ thuật nông nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

1. UBND tỉnh An Giang (2015). Quyết định 929/QĐ-UBND, ngày 02/06/2015 phê duyệt đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh An Giang đến năm 2020;
2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn An Giang (2016). Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất nông nghiệp năm 2016 và phương hướng 2017;
3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn An Giang (2017). Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2017;
4. Xuân Lộc – Hoàng Vũ (2017). An Giang đột phá tái cơ cấu nông nghiệp, truy cập từ <http://nongnghiep.vn/an-giang-dot-pha-tai-co-cau-nong-nghiep-post186071.html>.